

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH BẠC LIÊU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 10/2018/HS-ST
Ngày 11 tháng 4 năm 2018

**N DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BẠC LIÊU**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trương Thanh Dũng

Thẩm phán: Ông Bùi Anh Tuấn

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Trung Tiên

Ông Huỳnh Mậu Thìn

Bà Đoàn Thị Thanh Phụng

- Thư ký phiên tòa: Bà Ca Kiều Nguyệt, Thư ký Tòa án Nhân dân tỉnh Bạc Liêu.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bạc Liêu tham gia phiên tòa: Ông Trần Thanh Thuận, Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 4 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Bạc Liêu xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 50/2017/TLST-HS ngày 29 tháng 11 năm 2017, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 09/2017/HSST-QĐ ngày 28 tháng 3 năm 2018 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Đỗ Văn M**, sinh năm 1966 tại tỉnh Bạc Liêu. Nơi đăng ký nhân khẩu thường trú: Khóm 7, thị trấn R, huyện N, tỉnh Cà Mau; chỗ ở: Khóm X, phường Y, thành phố B, tỉnh Bạc Liêu; nghề nghiệp: Bán vé số; trình độ văn hóa (học vấn): 4/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đỗ Văn Gương, sinh 1940 và bà Nguyễn Thị Bảy, sinh 1947; có vợ là Lê Thị Cẩm Tiên, sinh 1978 và có 02 người con, lớn nhất sinh năm 2006, nhỏ nhất sinh năm 2014; tiền án, tiền sự: Không; bị bắt khẩn cấp và tạm giam từ ngày 27/7/2017 đến nay, (có mặt).

- Người bào chữa cho bị cáo Đỗ Văn M: Ông Trịnh Thanh N, là Luật sư của Văn phòng Luật sư Trịnh Thanh M, thuộc Đoàn luật sư tỉnh Bạc Liêu, (có mặt).

- Bị hại: Ông Mã Chí L, sinh năm 1968. Nơi đăng ký nhân khẩu thường trú: Số 51, đường Lý Thường Kiệt, Khóm 4, Phường 3, thành phố B, tỉnh Bạc Liêu. Chỗ ở: Khóm X, phường Y, thành phố B, tỉnh Bạc Liêu.

- Người đại diện hợp pháp của bị hại Mã Chí L: Ông Mã Chí N, sinh năm 1961 (anh ruột bị hại). Địa chỉ: Số 51, đường Lý Thường Kiệt, Khóm 4, Phường 3, thành phố B, tỉnh Bạc Liêu, (có mặt).

- *Người làm chứng:*

1. Bà Nguyễn Thị O (Út O), sinh năm 1976. Địa chỉ: Ấp X, xã V, huyện N, tỉnh Cà Mau. Chỗ ở: Khóm X, phường Y, thành phố B, tỉnh Bạc Liêu, (vắng mặt).

2. Bà Châu Thị Tuyết M, sinh năm 1968. Địa chỉ: Ấp V, xã T, thành phố B, tỉnh Bạc Liêu. Chỗ ở: Khóm X, phường Y, thành phố B, tỉnh Bạc Liêu, (có mặt).

3. Ông Nguyễn Duy, sinh năm 1980. Địa chỉ: Số 402B, Khóm X, phường Y, thành phố B, tỉnh Bạc Liêu, (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bị cáo Đỗ Văn M và ông Mã Chí L cùng thuê phòng trọ của bà Hồ Kim T trên đường Tỉnh lộ 38 thuộc khóm X, phường Y, thành phố B, tỉnh Bạc Liêu, hai phòng trọ cặp vách nhau. Khoảng 17 giờ ngày 26/7/2017, bị cáo cùng với bà Nguyễn Thị O (là người chung sống như vợ chồng với bị cáo) đi thăm người anh của bà O tên Nguyễn Văn H làm nhân viên giữ kho trong Bệnh viện đa khoa tỉnh Bạc Liêu. Tại đây, bị cáo uống rượu cùng với ông H đến khoảng 21 giờ thì ra về. Khi về đến phòng trọ, bà O thấy trong thau và xô dùng đựng nước sinh hoạt của mình để trước phòng trọ có cát nên nói “*Xài nước hết thì thôi đi, còn bỏ cát vào thau nước nữa*”. Lúc này, ông L lên tiếng chửi thì bị cáo lên tiếng chửi lại. Nghe tiếng cự cãi, bà Nguyễn Kim N (là con chủ nhà trọ) lên tiếng can ngăn nên cả hai không cự cãi với nhau nữa. Một lúc sau, bị cáo và ông L tiếp tục cự cãi với nhau nên bà Châu Thị Tuyết M (là người chung sống như vợ chồng với ông L) điện thoại cho ông Nguyễn Văn Đ (là con chủ nhà trọ) đến can ngăn và ông Đ rủ ông L đi uống rượu, bia cùng với bạn. Đến khoảng 23 giờ cùng ngày, khi ông L đang trên đường đi về phòng trọ của mình, bị cáo bất ngờ cầm dao xông vào chém ông L liên tiếp nhiều nhất trúng vào đầu, mặt, tay, chân, thân mình đến khi ông L gục tại chỗ và được mọi người phát hiện mới ngừng lại rồi bỏ đi. Ông L được người dân đưa đi cấp cứu nhưng đã tử vong trên đường đến Bệnh viện. Đến ngày 27/7/2017, bị cáo Đỗ Văn M bị bắt và khai nhận hành vi phạm tội.

Cây dao gây án là loại dao yếm mũi bằng, có cán bằng gỗ dài 12,4cm, lưỡi bằng kim loại dài 24cm, nơi rộng nhất của lưỡi dao 8,4cm, nơi hẹp nhất của lưỡi dao là 3,7cm, được thu giữ dưới giường ngủ tại phòng trọ nơi bị cáo thuê ở thuộc khóm X, phường Y, thành phố B.

Qua khám nghiệm tử thi ghi nhận: Tử thi dài 01m73, thể trạng gầy và hoen tử thi hình thành ở vùng lưng.

* *Đầu, mặt, cổ:*

- *Đầu:* + Vùng trán có vết thương rách da bầm tụ máu kích thước 07cm x 0,7cm, bờ mép sắc gọn, có hai đầu nhọn nhìn thấy xương sọ.

+ Vùng trán đỉnh có vết thương rách da bầm tụ máu, kích thước 5,4cm x 0,2cm, bờ mép sắc gọn, sâu tới xương sọ.

+ Vùng thái dương trái có 02 vết thương rách da bầm tụ máu, cách nhau nơi gần nhất là 2,5cm và nơi xa nhất là 6,5cm. Vết thương thứ nhất có kích thước 7,5cm x 0,7cm bờ mép sắc gọn, hai đầu nhọn sâu tới xương sọ tạo thành đường nứt sọ và sụp lún vào trong. Vết thương thứ hai có kích thước 6,7cm x 0,6cm sâu tới xương sọ, gây ra đường nứt sọ và sụp lún vào trong.

- *Mặt*: Vùng gò má phải có vết thương rách da bầm tụ máu kích thước 5,7cm x 01cm, bờ mép sắc gọn. Lỗ mũi bên trái có vết thương rách da bầm tụ máu xuống tới giữa môi trên kích thước 09cm x 01cm và nhìn thấy xương hàm trên, vết thương có bờ mép sắc gọn.

- *Cổ*: Không ghi nhận thương tích.

* *Thân, mình, lưng*:

+ Vùng lưng vai phải có vết thương rách da bầm tụ máu, bờ mép sắc gọn, kích thước 10,8cm x 02cm sâu tới xương bả vai, vết thương có chiều hướng từ ngoài vào trong và từ trái sang phải.

+ Vùng lưng vai trái có vết thương rách da bầm tụ máu, bờ mép sắc gọn, kích thước 6,5cm x 1,4cm, vết thương có chiều hướng từ ngoài vào trong và từ trái sang phải.

+ Vùng hông lưng trái có nhiều vết thương rách da bầm tụ máu, bờ mép sắc gọn kích thước 23cm x 12cm.

+ Vùng mông lưng trái có vết rách da bầm tụ máu, bờ mép sắc gọn kích thước 08cm x 0,7cm. Vết thương có chiều hướng từ ngoài vào trong và từ trên xuống dưới.

+ Vùng ngực phải có vết thương rách da bầm tụ máu bờ mép sắc gọn kích thước 12,8cm x 0,4cm.

+ Vùng ngực bụng phải có vết thương rách da bầm tụ máu kích thước 10,5cm X 0,2cm.

+ Vùng ngực bụng trái có vết trầy xước da bầm tụ máu kích thước 4,5cm x 2,2cm.

* *Tứ chi*:

+ Tay phải: Mặt trong 1/3 giữa cẳng tay có vết trầy xước da bầm tụ máu kích thước 3,4cm x 0,1cm.

+ Tay trái: Mặt ngoài 1/3 trên cánh tay có vết trầy xước da bầm tụ máu kích thước 9,2cm x 0,3cm. Mặt sau 1/3 trên cánh tay có vết trầy xước da bầm tụ máu kích thước 8,5cm x 0,2cm. Mặt trước 1/3 dưới cẳng tay có vết thương rách da bầm tụ máu, bờ mép sắc gọn kích thước 04cm X 1,1cm. Mặt sau 1/3 dưới cánh tay có vết rách da bầm tụ máu kích thước 5,3cm x 0,9cm. Mặt ngoài ngón cái có

vết thương rách da bầm tụ máu, bờ mép sắc gọn kích thước 1,9cm x 0,2cm. Cạnh góc phía ngoài ngón 4 có vết rách da bầm tụ máu kích thước 02cm x 0,5cm.

+ Chân phải: Ngay mắt cá trong có vết rách da bầm tụ máu bờ mép sắc gọn kích thước 10,3cm x 1,2cm.

* *Hậu môn, sinh dục*: Đầu dương vật xuất tinh.

* *Mổ tử thi*:

- *Phẫu thuật từ thái dương phải sang thái dương trái bộc lộ da đầu thấy*:

+ Dưới da đầu vùng thái dương trái bầm tụ máu kích thước 22,7cm x 11,3cm, Xương sọ vùng đỉnh có đường nứt dài 10,3cm, Xương sọ vùng thái dương trái có hai đường nứt sọ tương ứng với hai vết thương rách da: Đường nứt sọ thứ nhất kích thước 6,8cm x 01cm và có mảnh xương sụp lún vào trong. Đường nứt sọ thứ hai kích thước 5,5cm x 0,6cm, có mảnh xương sụp lún vào trong.

- *Cửa xương hộp sọ thấy*:

+ Bên trong xương hộp sọ tương ứng với đường nứt thứ nhất thấy có đường nứt xương dài 3,8cm.

+ Dưới màng cứng có nhiều dịch màu đỏ.

+ Các mạch máu não vùng đỉnh giãn nở; trong tổ chức não vùng đỉnh có nhiều dịch màu đỏ.

Kết luận giám định pháp y về tử thi số: 35/PC54-2017 ngày 13/9/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bạc Liêu kết luận: Mã Chí L chết do đa vết thương gây sốc mất máu.

Kết luận giám định pháp y trên hồ sơ số: 2844/C54B ngày 14/9/2017 của Phân viện khoa học hình sự tại thành phố Hồ Chí Minh kết luận: Các dấu vết tổn thương của nạn N Mã Chí L ghi nhận qua bản ảnh và hồ sơ gửi giám định do vật sắc tác động gây ra. Con dao gửi giám định gây ra được.

Kết luận giám định số: 2628/C54B ngày 07/11/2017 của Phân viện khoa học hình sự tại thành phố Hồ Chí Minh kết luận: Các dấu vết màu nâu đỏ ghi thu tại hiện trường và dấu vết trên con dao yếm mũi bằng gửi giám định đều là máu người. Phân tích gen (ADN) theo hệ Identifiler được: 01 kiểu gen (ADN) nam giới hoàn chỉnh trùng với kiểu gen (ADN) của nạn nhân Mã Chí L từ các dấu vết ghi thu tại hiện trường.

Tại Bản Cáo trạng số 37/QĐ-KSĐT-TA ngày 28 tháng 11 năm 2017 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bạc Liêu truy tố bị cáo Đỗ Văn M phạm tội “*Giết người*” theo quy định tại điểm n khoản 1 Điều 93 Bộ luật Hình sự năm 1999 được sửa đổi, bổ sung năm 2009.

Tại phiên tòa sơ thẩm, Kiểm sát viên giữ nguyên Bản Cáo trạng truy tố đối với bị cáo Đỗ Văn M và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm n khoản 1 Điều 93; điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46; Điều 34 Bộ luật Hình sự năm 1999 được sửa đổi, bổ sung năm 2009, xử phạt bị cáo Đỗ Văn M mức án tù chung thân về tội “*Giết người*”.

Về trách nhiệm dân sự: đề nghị Hội đồng xét xử ghi nhận sự tự nguyện thỏa thuận giữa bị cáo Đỗ Văn M và người đại diện hợp pháp bị hại về bồi thường chi phí mai táng số tiền 76.464.000đ và bồi thường tổn thất tinh thần số tiền 40.000.000đ, tổng số tiền thỏa thuận bồi thường là 116.464.000đ. Buộc bị cáo phải có trách nhiệm bồi thường cho gia đình bị hại tổng số tiền 116.464.000 đồng, do ông Mã Chí N đại diện nhận.

Về vật chứng: Các vật chứng thu giữ là hung khí dùng để phạm tội và các vật khác không còn giá trị sử dụng nên đề nghị áp dụng điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, tịch thu và tiêu hủy.

Luật sư bào chữa cho bị cáo trình bày ý kiến: Về tội danh và điều luật đã truy tố đối với bị cáo Đỗ Văn M thống nhất với đề nghị của Kiểm sát viên. Tuy nhiên, khi lượng hình đối với bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử cần xem xét giảm án cho bị cáo, vì bị cáo có các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là thành khẩn khai báo, cha ruột bị cáo có công với cách mạng, đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46 Bộ luật Hình sự năm 1999 được sửa đổi, bổ sung năm 2009. Ngoài ra, tại phiên tòa bị cáo Đỗ Văn M đã tự nguyện đồng ý bồi thường toàn bộ thiệt hại số tiền 116.464.000 đồng theo yêu cầu của gia đình bị hại, nên đề nghị xem xét giảm nhẹ hình cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Đỗ Văn M khai do ông Mã Chí L đứng trước cửa phòng trọ chửi bị cáo, nên bị cáo đi ra thì ông L nhào đến dùng tay đánh vào mặt bị cáo, bị cáo dùng tay trái đưa lên đỡ thì bị ông L chụp dính tay rồi dùng sức bẻ ngược ra phía sau, bị cáo vùng vẫy thoát ra rồi chạy vô phòng trọ lấy dao yếm để dưới bếp nấu ăn chạy ra chém ông L. Hội đồng xét xử xét thấy lời khai của bị cáo không phù hợp với lời khai của người làm chứng là bà Nguyễn Thị O (người chung sống như vợ chồng với bị cáo), bà Châu Thị Tuyết M (người chung sống như vợ chồng với ông L) và ông Nguyễn Duy là những người có mặt tại phòng trọ khi xảy ra vụ án xác định không có việc ông Mã Chí L đứng trước phòng trọ chửi bị cáo. Theo biên bản khám nghiệm hiện trường thể hiện tại sân trước phòng trọ bị cáo cũng không có vết máu nào để lại, hiện trường nơi xảy ra vụ án cách phòng trọ bị cáo trên 20m; nên

không có căn cứ chấp nhận lời khai của bị cáo cho rằng ông L là người chủ và đánh bị cáo trước.

[2] Tuy nhiên, quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Đỗ Văn M khai nhận chính bị cáo đã dùng dao chém ông Mã Chí L dẫn đến tử vong. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của N chứng và các chứng cứ có trong hồ sơ vụ án như biên bản khám nghiệm hiện trường, biên bản khám nghiệm tử thi, các kết luận giám định và các chứng cứ khác có lưu trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận vào khoảng hơn 23 giờ ngày 26/7/2017, khi ông Mã Chí L đang trên đường đi về phòng trọ của mình thuộc Khóm X, phường Y, thành phố B, tỉnh Bạc Liêu, bị cáo Đỗ Văn M bất ngờ dùng cây dao mũi bằng, cán bằng gỗ dài 12,4cm, lưỡi bằng kim loại dài 24cm chém liên tiếp nhiều nhát trúng vào đầu, mặt, tay, chân và thân mình dẫn đến ông Mã Chí L tử vong.

[3] Tại biên bản khám nghiệm tử thi đối với bị hại Mã Chí L ngày 27/7/2017 (bút lục 60-63) ghi nhận có trên 20 vết thương trên người, các vết thương có bờ mép sắc gọn, nhiều vết thương thấu xương, riêng các vết thương ở vùng đầu lộ xương sọ, gây ra đường nứt sọ và sụp lún vào trong, nhiều vết thương sâu và dài, thể hiện bị cáo Đỗ Văn M chém bị hại liên tục vào đầu, mình và tay chân với một lực mạnh, cây dao bén, phù hợp với kết luận giám định pháp y trên hồ sơ số 2844/C54B ngày 14/9/2017 của Phân viện khoa học hình sự tại Thành phố Hồ Chí Minh, thể hiện: Các dấu vết tổn thương của nạn N Mã Chí L ghi nhận qua bản ảnh và hồ sơ gửi giám định do vật sắc tác động gây ra. Con dao gửi giám định gây ra được.

Tại kết luận giám định pháp y về tử thi số: 35/PC54-2017 ngày 13/9/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bạc Liêu kết luận: Mã Chí L chết do đa vết thương gây sốc mất máu.

[4] Bị cáo Đỗ Văn M cho rằng bị cáo không có ý thức tước đoạt sinh mạng của bị hại Mã Chí L. Hội đồng xét xử xét thấy, bị cáo dùng cây dao là loại hung khí nguy hiểm chém mạnh, nhiều nhát vào vùng đầu, mình và tay chân cho đến khi bị hại Mã Chí L gục xuống và có người phát hiện thì bị cáo mới dừng lại và bỏ mặc bị hại. Thực tế bị hại Mã Chí L đã chết trên đường đi cấp cứu, hậu quả chết người đã xảy ra nên bị cáo phải chịu trách nhiệm. Hành vi của bị cáo Đỗ Văn M đã phạm vào tội “*Giết người*” như Cáo trạng truy tố là có căn cứ, đúng người, đúng tội. Chỉ vì mâu thuẫn nhỏ trong cuộc sống, xuất phát từ việc bà O nói “*Xài hết nước thì thôi đi, còn bỏ cát vào thau nước nữa*” nên phát sinh lời qua tiếng lại giữa bà O với bị hại Mã Chí L thì bị cáo và bị hại chửi nhau qua lại đã được mọi người can ngăn, sau đó ông Đỗ Văn M đi uống rượu, sự việc đã chấm dứt, nhưng bị cáo lấy cớ đó và chuẩn bị cây dao chờ ông L về cầm dao chém nhiều nhát vào cơ thể ông L cho đến khi ông L gục xuống và có người phát hiện thì bị cáo mới bỏ đi. Hành vi phạm tội của bị cáo Đỗ Văn M “*Có tính chất côn đồ*”, nên bị cáo phải chịu tình tiết định khung tăng nặng quy định tại điểm n khoản 1 Điều 93 Bộ luật Hình sự năm 1999 được sửa đổi, bổ sung năm 2009 như Bản cáo trạng truy tố là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật.

[5] Xét tính chất, mức độ, hành vi và hậu quả do bị cáo Đỗ Văn M gây ra là đặc biệt nghiêm trọng, không những tước đoạt sinh mạng của bị hại Mã Chí L, quyền bất khả xâm phạm của con người, gây ra đau thương mất mát cho gia đình bị hại rất lớn không gì bù đắp được, mà còn gây mất an ninh trật tự tại địa phương, gây bất bình trong quần chúng nhân dân. Khi bị cáo dùng dao chém liên tiếp nhiều nhất trúng vào đầu, mặt, tay, chân và thân mình của bị hại đến khi bị hại gục tại chỗ và được mọi người phát hiện mới ngừng lại rồi bỏ đi, bị cáo cố ý thực hiện hành vi phạm tội đến cùng và sau khi phạm tội, bị cáo bỏ mặc cho hậu quả xảy ra; mỗi một nhát dao có thể dẫn đến nạn nhân tử vong, thể hiện tại Kết luận giám định pháp y trên hồ sơ số 2844/C54B ngày 14/9/2017 như: Nứt sọ tương ứng vị trí tổn thương rách da vùng thái dương trái. Do đó, cần phải xử phạt thật nghiêm khắc đối với bị cáo Đỗ Văn M. Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt có xem xét các tình tiết giảm nhẹ như bị cáo thành khẩn khai báo, cha bị cáo có công với cách mạng, theo quy định tại điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46 Bộ luật Hình sự năm 1999 được sửa đổi, bổ sung năm 2009 và tại phiên tòa bị cáo đồng ý bồi thường toàn bộ chi phí mai táng và tổn thất tinh thần cho gia đình bị hại số tiền 116.464.000 đồng. Xét thấy, đối với bị cáo chưa đến mức phải cách ly vĩnh viễn khỏi đời sống xã hội, ở bị cáo còn có khả năng đề cải tạo và giáo dục, nên áp dụng hình phạt tù không thời hạn đối với bị cáo để trừng trị và răn đe phòng ngừa chung trong xã hội như đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa là phù hợp.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Tại phiên tòa, bị cáo và người đại diện hợp pháp bị hại thỏa thuận bồi thường chi phí mai táng và tổn thất tinh thần số tiền 116.464.000 đồng. Xét thấy, việc thỏa thuận bồi thường nêu trên không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội, nên ghi nhận sự tự nguyện thỏa thuận bồi thường của bị cáo và người đại diện hợp pháp bị hại. Buộc bị cáo có trách nhiệm bồi thường cho gia đình bị hại Mã Chí L tổng số tiền 116.464.000 đồng, ông Mã Chí N là người đại diện nhận.

[7] Về vật chứng của vụ án: Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 30/11/2017 (bút lục 279) thể hiện vật chứng là hung khí bị cáo dùng chém bị hại và các vật khác không còn giá trị sử dụng nên tịch thu và tiêu hủy như Đề nghị của Kiểm sát viên là có căn cứ.

[8] Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự 2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí của Tòa án. Buộc bị cáo phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm và 5.823.200 đồng (năm triệu tám trăm hai mươi ba nghìn hai trăm đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 260 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

1. Tuyên bố bị cáo **Đỗ Văn M** phạm tội “*Giết người*”.

2. Áp dụng điểm n khoản 1 Điều 93; điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46; Điều 34 Bộ luật Hình sự năm 1999 được sửa đổi, bổ sung năm 2009.

Xử phạt bị cáo Đỗ Văn M mức án tù chung thân.

3. Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 584, 585, 591 Bộ luật dân sự. Ghi nhận sự tự nguyện thỏa thuận bồi thường giữa bị cáo Đỗ Văn M và người đại diện hợp pháp bị hại. Buộc bị cáo Đỗ Văn M bồi thường cho gia đình bị hại Mã Chí L số tiền 116.464.000 đồng (một trăm mười sáu triệu bốn trăm sáu mươi bốn nghìn đồng), do ông Mã Chí N đại diện nhận.

4. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) lá cây bình bát có dính dấu vết màu nâu đỏ và tóc; 01 (một) áo sơ mi nam ngắn tay, màu sọc màu trắng - xanh - vàng, phía trước ngực áo bên trái có dòng chữ “PAOLOGUCCI” màu xanh; 01 (một) đôi dép nhựa tổ ong màu trắng, có dòng chữ “A4L-Thành Hiệp”; 01 (một) đôi dép quay kẹp màu nâu xám, Size 40, có dòng chữ “ADIVA”; 02 (hai) lá cây có dính chất màu nâu đỏ; 02 (hai) dấu vết màu nâu đỏ được thu bằng tấm bông; 01 (một) cái áo sơ mi của nam ngắn tay màu trắng, có sọc ca rô nhỏ màu đen, phần lưng áo có nhiều dấu vết màu nâu đỏ nghi máu; 01 (một) cái quần thun dài màu xanh đậm, có sọc ở hai bên quần, mỗi bên có một sọc màu xanh đậm, quần có 02 túi ở hai bên trái và phải; 01 (một) cái quần thun ngắn tới đầu gối, có sọc xanh - trắng - đen, trên lưng quần có dòng chữ T&D; 01 (một) cái quần tây nam, có màu xám kem, ống dài có dính chất dịch màu đỏ, kèm theo 01 (một) dây thắt lưng da, có màu da bò; 01 (một) cây dao, loại dao yếm mũi bằng, cán bằng gỗ dài 12,4cm, lưỡi dao bằng kim loại dài 24cm, nơi rộng nhất của lưỡi dao là 8,4cm, nơi hẹp nhất của lưỡi dao là 3,7cm; 02 (hai) cục đá, loại đá 4 x 6; mẫu máu của nạn N Mã Chí L; Mẫu máu của bị cáo Đỗ Văn M.

(Các vật chứng trên hiện Cục thi hành án dân sự tỉnh Bạc Liêu đang quản lý được thể hiện theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 30/11/2017)

5. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự 2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí của Tòa án. Buộc bị cáo phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm và 5.823.200 đồng (năm triệu tám trăm hai mươi ba nghìn hai trăm đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền

còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

Trường hợp Bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9; thời hiệu thi hành được thực hiện theo Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Bản án hình sự sơ thẩm bị cáo và những người tham gia tố tụng khác được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- TANDCC (01b);
- Viện KSND tỉnh BL(02b);
- CSĐT CA tỉnh BL(01b);
- CQ Hồ sơ nghiệp vụ CA tỉnh BL(01b);
- Sở Tư Pháp tỉnh BL (01b);
- Cục THADS tỉnh BL(01b);
- Trại tạm giam CA tỉnh BL (02b, giao bị cáo 1b);
- Luật sư (01 bản);
- Đại diện bị hại (01b);
- Người làm chứng (03b)
- Lưu HS, TDS (03b)

(Đã ký)

Trương Thanh Dũng